

Số: 08 /2011/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 01 tháng 6 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường,  
bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường,  
mỹ quan đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà ở và công sở;

Căn cứ Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02/4/2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Căn cứ Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30/6/2009 của Bộ Xây dựng về sửa đổi bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng Hưng Yên tại Tờ trình số 25 /TTr-SXD ngày 09 tháng 5 năm 2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tài chính, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông Vận tải;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh;
- Trung tâm Tin học- Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- CV: KTTH<sup>T</sup>, XD CB;
- Lưu: VT, GTTL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thông**

**QUY ĐỊNH**

**Quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 18/2011/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định cụ thể nội dung việc quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Xác định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có chức năng quản lý và xử lý đối với các hành vi vi phạm trong việc sử dụng vỉa hè, lòng đường đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

3. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi tham gia các hoạt động quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về Luật Giao thông đường bộ, Luật Xây dựng và các nội dung của Quy định này.

**Điều 2. Nguyên tắc chung quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường**

1. Vỉa hè, lòng đường là bộ phận của đường đô thị thuộc sở hữu của Nhà nước phải được quản lý chặt chẽ theo đúng quy hoạch, chỉ giới, mốc giới; các công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi hệ phố, lòng đường bao gồm các công trình cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, thông tin, môi trường, hệ thống tuynen kỹ thuật và các công trình khác.

2. Vỉa hè, lòng đường chỉ được sử dụng cho mục đích giao thông. Khi sử dụng vỉa hè, lòng đường vào mục đích khác phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực hiện đúng các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

3. Những hành vi vi phạm quy định về quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường sẽ bị xử lý theo pháp luật về giao thông đường bộ, Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà ở và công sở; Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02/4/2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và tuyền

theo tính chất, phạm vi và mức độ của hành vi vi phạm cụ thể trong từng trường hợp có thể bị áp dụng các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Quản lý việc sử dụng lòng đường, hè phố vào việc để xe**

1. Đảm bảo các yêu cầu tại khoản 8, khoản 9 Mục IV Phần II của Thông tư 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố công bố công khai danh mục các địa điểm được phép sử dụng tạm làm nơi để xe cùng với quy định quản lý cho từng tuyến phố. Ngoài các địa điểm theo danh mục được công bố, các tổ chức và cá nhân không được sử dụng vỉa hè, lòng đường làm nơi đỗ xe riêng của mình và phải tự bố trí hoặc xin phép nơi đỗ xe cho khách đến làm việc.

3. Hạn chế sử dụng những tuyến đường có vỉa hè nhỏ hơn 3,0m để xe đạp, xe máy. Trong trường hợp cần thiết nếu sử dụng thì phải bảo đảm dành lối đi cho người đi bộ.

4. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp phép và bố trí chỗ để tạm thời xe đạp, xe máy để ra vào cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với vỉa hè trước cửa cơ quan, nhà riêng thuộc địa bàn quản lý. Không đảm bảo điều kiện tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này thì không được để xe máy, xe đạp trên vỉa hè, lòng đường; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc cấp phép của Ủy ban nhân dân xã, phường thị trấn.

5. Cấm tổ chức, cá nhân tổ chức trông, giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô trên vỉa hè, lòng đường không có giấy phép; cấm để xe đạp, xe máy, đồ ô tô không đúng nơi quy định.

#### **Điều 4. Quản lý việc chiếm chỗ, sử dụng hè phố để xây dựng kiốt, lắp đặt mái che**

1. Cấm tự ý xây dựng, lắp đặt kiốt trên vỉa hè. Việc lắp đặt tạm thời kiốt trên vỉa hè để phục vụ các hoạt động du lịch, bưu chính viễn thông và các hoạt động khác phải bảo đảm mỹ quan đô thị, không ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông và được Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp phép.

2. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu lắp đặt mái che mưa, che nắng phải báo cáo, xin phép Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn sở tại và thực hiện đúng những quy định về thiết kế, bảo đảm mỹ quan đô thị và không được ảnh hưởng tới an toàn giao thông.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng kiốt, lắp đặt mái che mưa, che nắng; tổ chức dỡ bỏ kiốt, mái che mưa, che nắng không theo đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

### **Điều 5. Quản lý việc sử dụng tạm thời hè phố cho việc cưới, việc tang**

1. Hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần vỉa hè phục vụ cho việc cưới, việc tang cần thông báo với Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi cư trú (không phải cấp phép).

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm kiểm tra, xác nhận cho phép sử dụng tạm thời vỉa hè cho việc cưới, việc tang đối với cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu sử dụng.

3. Thời gian sử dụng tạm thời không quá 48 giờ kể từ khi được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cho phép và chỉ được sử dụng phần vỉa hè. Những nơi không có vỉa hè hoặc có chiều rộng nhỏ hơn 2m, có thể sử dụng lòng đường nhưng phải đảm bảo bề rộng lòng đường tối thiểu 3,5m cho phương tiện tham gia giao thông.

### **Điều 6. Quản lý việc sử dụng hè phố vào việc kinh doanh, buôn bán hàng hóa**

1. Đảm bảo các yêu cầu tại điểm a, điểm b, điểm c Khoản 14 Mục IV Phần II của Thông tư 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng.

2. Tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh, có nhu cầu sử dụng tạm thời vỉa hè vào việc kinh doanh, bán hàng phải làm đơn xin phép Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn sở tại.

3. Riêng kinh doanh các hàng ăn, uống chỉ được phép sử dụng vỉa hè bán hàng trong giờ quy định (sáng từ 5 giờ đến 8 giờ, tối từ 19 giờ đến 23 giờ).

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì phối hợp với các ngành liên quan, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp phép, kiểm tra và xử lý theo quy định hiện hành. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chỉ cấp phép khi đảm bảo đủ điều kiện tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.

### **Điều 7. Quản lý việc đào, lấp vỉa hè, lòng đường để thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật**

1. Đảm bảo các yêu cầu tại điểm a, điểm b, điểm d, điểm e, điểm f, điểm g Khoản 3 Mục IV Phần II của Thông tư 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng.

2. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đào, lấp hoặc tháo dỡ vỉa hè, lòng đường để thi công các công trình ngầm, công trình phục vụ cho hộ gia đình, phải được Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp giấy phép; đồng thời đơn vị thi công có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định hiện hành về bảo đảm an toàn giao thông, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị và các nội dung ghi trong giấy phép.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp giấy phép có trách nhiệm thông báo cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có công trình xây dựng biết để địa phương phối hợp giám sát việc thực hiện theo giấy phép của đơn vị thi công.

4. Các cơ quan khi cấp giấy phép có trách nhiệm kiểm tra việc tiếp nhận hồ sơ hoàn công và chịu trách nhiệm hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân, hộ gia đình hoàn công theo giấy phép được cấp.

5. Đơn vị thi công khi đào lòng đường để xây dựng, lắp đặt, sửa chữa các công trình ngầm, phạm vi thi công phải đảm bảo mặt đường còn lại đủ bố trí 2 làn xe theo 2 chiều khác nhau (đường 2 chiều) hoặc 1 làn xe (đường 1 chiều). Trong trường hợp phạm vi thi công không đảm bảo diện tích mặt đường để bố trí làn xe cho các phương tiện giao thông, đơn vị thi công phải có biển báo lộ trình thay thế đường đi qua khu vực có công trường thi công, trường hợp không có đường đi qua khu vực thi công phải có người hướng dẫn giao thông và phải hoàn đủ nguyên trạng phần công trình đã tháo dỡ để thi công, bảo đảm kỹ, mỹ thuật chất lượng công trình.

### **Điều 8. Quản lý việc xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên vỉa hè, lòng đường**

1. Đảm bảo các yêu cầu tại điểm b khoản 5 Mục IV Phần II của Thông tư 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng.

2. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng, lắp đặt các hạng mục công trình nổi, như: hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các công trình phục vụ công cộng phải được Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp phép.

3. Tổ chức, cá nhân khi xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên vỉa hè, lề đường phải thực hiện đúng nội dung ghi trong giấy phép và các quyết định về đảm bảo trật tự an toàn giao thông đô thị, vệ sinh môi trường. Không được lắp đặt, xây dựng bục, bệ dất xe, bậc tam cấp gây ảnh hưởng đến hoạt động của phương tiện giao thông và người đi bộ trên vỉa hè, lòng đường làm mất mỹ quan đô thị.

4. Tổ chức, cá nhân khi lắp đặt mới, thay thế đường dây điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng ở những tuyến phố, khu vực mà có thực hiện ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phải bố trí đi ngầm dưới vỉa hè, lòng đường.

### **Điều 9. Quản lý việc sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường để trưng chuyển vật liệu phục vụ thi công, xây dựng công trình**

1. Việc sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường để trưng chuyển vật liệu phục vụ thi công xây dựng công trình cho tổ chức, cá nhân, hộ gia đình phải được Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cấp phép.

2. Thời hạn sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường để tập kết vật liệu được ghi cụ thể trong nội dung giấy phép, thời hạn này phụ thuộc vào tiến độ thi công hoàn thành công trình, thời gian hoàn thiện tầng trệt của công trình đối với công trình xây dựng dân dụng và phải đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị. Phải dành tối thiểu 1,5m tính từ mép ngoài bó vỉa cho người đi bộ.

3. Trong trường hợp việc tập kết vật liệu xây dựng đòi hỏi mặt bằng lớn, vượt quá phạm vi cho phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè, cơ quan có thẩm quyền có thể xem xét việc cấp phép sử dụng tạm thời toàn bộ vỉa hè để phục vụ hoạt động trên. Tuy nhiên, thời gian cho phép chỉ được thực hiện từ 21 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, sau đó phải trả lại nguyên trạng vỉa hè. Tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè không được tự ý đào bới, xây dựng làm biến dạng lòng đường và vỉa hè.

#### **Điều 10. Bảo đảm vệ sinh vỉa hè, lòng đường**

1. Tổ chức, đơn vị, hộ gia đình có trách nhiệm giữ gìn, bảo đảm vệ sinh vỉa hè, lòng đường và mỹ quan đô thị phía trước trụ sở cơ quan, đơn vị và nhà riêng, kịp thời ngăn chặn và thông báo cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan chức năng về những trường hợp cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm làm ảnh hưởng vệ sinh vỉa hè, lòng đường, để có biện pháp xử lý.

2. Mọi hành vi vi phạm quy định về bảo đảm vệ sinh môi trường, làm rơi vãi chất thải, nguyên liệu, vật liệu, đồ rác, phế thải ra vỉa hè, lòng đường phải được xử lý theo các quy định, Nghị định của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng, giao thông, đô thị và vệ sinh môi trường.

#### **Điều 11. Quản lý cây xanh trên vỉa hè**

1. Trên vỉa hè các tuyến đường phố, các dải phân cách được bố trí trồng các loại cây xanh đô thị. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm lập quy hoạch trồng cây xanh đô thị; lập kế hoạch trồng và quản lý cây xanh đô thị theo quy hoạch đã được phê duyệt.

2. Cấm tùy tiện trồng các loại cây tạp không có trong danh mục quy hoạch cần trồng; cấm tự ý chặt, hạ cây xanh, di dời, bẻ cành, chặt rễ và các hành vi khác làm ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của cây.

3. Mọi vi phạm về trồng và bảo vệ cây xanh công cộng đều bị xử phạt theo quy định hiện hành. Trường hợp chặt, hủy hoại cây trồng lâu năm, cây cổ thụ có giá trị lịch sử, giá trị bảo vệ môi trường, giá trị kinh tế (được cơ quan Nhà nước quản lý) còn bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

4. Đội kiểm tra trật tự đô thị kết hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức kiểm tra và xử phạt những trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **Chương III**

#### **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ THỜI HẠN GIẢI QUYẾT**

##### **Điều 12. Thủ tục cấp phép**

1. Hồ sơ xin cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè: thành phần hồ sơ gồm một (01) bộ.

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng tạm thời của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng một phần lòng đường, vỉa hè theo Phụ lục 1 kèm theo Quy định này.

b) Bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp phép của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đối với các trường hợp yêu cầu xin phép tại Điều 9 Quy định này). Bản vẽ phải thể hiện rõ vị trí sử dụng, kích thước sử dụng theo Phụ lục 2 kèm theo Quy định này.

c) Văn bản pháp lý khác (nếu có) liên quan đến nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè.

Trường hợp thi công xây dựng, sửa chữa công trình thì yêu cầu phải có bản sao giấy phép xây dựng hoặc sửa chữa do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu quy định tại Điều 4, Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quy định này. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu quy định tại Điều 3, Điều 6 Quy định này. Thành phần hồ sơ nêu ở Khoản 1 và theo mẫu giấy phép tại Phụ lục 3 kèm theo Quy định này.

### 3. Thời gian giải quyết:

Kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền cấp phép nhận đủ hồ sơ hợp lệ, việc cấp phép sử dụng phải được thực hiện trong thời gian: 07 (bảy) ngày làm việc.

Trường hợp không giải quyết việc cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè, cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép để biết.

4. Đối với việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè, thời hạn cấp phép tương ứng với thời gian xin phép sử dụng và không quá 6 tháng cho mỗi lần cấp phép.

### **Điều 13. Gia hạn giấy phép**

1. Trước thời điểm hết hạn của giấy phép 15 ngày, các tổ chức cá nhân phải làm thủ tục xin gia hạn giấy phép. Thời gian gia hạn của giấy phép bằng với thời gian cấp phép sử dụng trước đó và chỉ áp dụng một lần. Sau thời gian gia hạn này, tổ chức và cá nhân tiếp tục có nhu cầu sử dụng tạm thời vỉa hè thì phải tiến hành xin cấp phép mới.

### 2. Thủ tục xin gia hạn bao gồm:

a) Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép sử dụng tạm thời của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè (không kèm bản vẽ) theo Phụ lục 4 kèm theo Quy định này.

b) Giấy phép cũ (bản chính).

3. Thời gian giải quyết: không quá 05 (năm) ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp.



## **Chương IV**

### **PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

#### **Điều 14. Trách nhiệm các sở, ban, ngành tỉnh**

##### **1. Sở Giao thông Vận tải:**

a) Thực hiện chức năng theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thực hiện trách nhiệm trong công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về quản lý, bảo trì, nâng cấp và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông.

c) Thống nhất với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về danh mục các khu vực, tuyến đường có vị trí, địa điểm được sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên vỉa hè; danh mục các công trình, tuyến đường được phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè vào việc kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa.

d) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo phân cấp quản lý, trên cơ sở chiều rộng mặt cắt đường, loại đường phố, tính chất đường phố, khả năng thông xe để ban hành danh mục tuyến đường cho phép đỗ xe dưới lòng đường.

đ) Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông Vận tải phối hợp với Công an, Thanh tra Xây dựng và chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường ngoài mục đích giao thông; kiên quyết xử lý đối với tình trạng vi phạm; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường mỹ quan đô thị tại khu vực được cấp phép sử dụng.

e) Phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Sở Tư pháp xây dựng mức thu phí sử dụng lòng đường, vỉa hè.

##### **2. Sở Xây dựng:**

a) Đầu mối tổng hợp, hướng dẫn lập, thực hiện quy hoạch, kế hoạch nâng cấp cải tạo, bảo trì và phát triển đường đô thị theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định phân công, phân cấp quản lý hệ thống đường đô thị.

c) Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc quản lý, khai thác, sử dụng, duy tu, bảo dưỡng đường đô thị trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Trực tiếp quản lý đường đô thị theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

##### **3. Sở Tài chính:**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải trong việc xây dựng mức thu phí sử dụng lòng đường, vỉa hè.

b) Hướng dẫn việc thu và quản lý phí sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè theo quy định của pháp luật.

#### 4. Công an tỉnh:

Chỉ đạo lực lượng cảnh sát phối hợp với Thanh tra Sở Giao thông Vận tải và chính quyền địa phương:

a) Kiểm tra trật tự an toàn giao thông trên lòng đường, vỉa hè thuộc địa bàn phụ trách.

b) Thực hiện xử lý các vi phạm sử dụng lòng đường, vỉa hè theo thẩm quyền quy định.

c) Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập danh mục các khu vực, tuyến đường, các vị trí, địa điểm được sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên vỉa hè, được phép đỗ xe dưới lòng đường.

#### **Điều 15. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

1. Đề xuất danh mục các khu vực, tuyến đường có vị trí, địa điểm được sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên vỉa hè; danh mục các công trình, tuyến đường được phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè vào việc kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa; danh mục tuyến đường được phép đỗ xe dưới lòng đường (bao gồm có thu phí và không thu phí đỗ xe) trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định (Sở Giao thông Vận tải thẩm định). Triển khai việc lắp đặt biển báo quy định khu vực cho phép đỗ xe có thu phí dưới lòng đường.

2. Thực hiện cấp phép và thu phí sử dụng tạm thời một phần vỉa hè theo một số nội dung tại quy định này đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời vỉa hè ngoài mục đích giao thông.

3. Chỉ đạo Công an, Thanh tra Xây dựng và trật tự đô thị tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm việc sử dụng tạm thời một phần vỉa hè và lòng đường theo chức năng được quy định.

4. Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên cho Sở Giao thông Vận tải về hiện trạng và tình hình đầu tư xây dựng vỉa hè thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

#### **Điều 16. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn**

1. Tổ chức kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính trong sử dụng vỉa hè, lòng đường theo chức năng, thẩm quyền được quy định.

2. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền thu hồi Giấy phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường ngoài mục đích giao thông đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện không đúng với những quy định nêu trên.

3. Thực hiện cấp phép và thu phí sử dụng tạm thời một phần vỉa hè, lòng đường theo thẩm quyền một số nội dung tại quy định này đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời vỉa hè ngoài mục đích giao thông.

4. Thực hiện chế độ báo cáo 3 tháng/lần và đột xuất cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố về hiện trạng vỉa hè và tình hình vi phạm hành chính trong sử dụng vỉa hè thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

**Điều 17. Trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng**

1. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn để mọi tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân thực hiện đúng các quy định về sử dụng lòng đường, vỉa hè.

2. Phổ biến kịp thời các thông tin liên quan đến nếp sống văn minh đô thị, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**Điều 18. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng tạm thời vỉa hè**

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng lòng đường, vỉa hè và các nội dung yêu cầu trong giấy phép.

2. Thực hiện nghĩa vụ đóng phí sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè trên các tuyến đường được quy định.

3. Đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị khu vực lòng đường, vỉa hè được cấp phép sử dụng tạm thời.

**Chương V**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 19. Khen thưởng**

Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Quy định này được xem xét khen thưởng theo quy định.

**Điều 20. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng và các sở, ban, ngành liên quan triển khai Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hay cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, Sở Xây dựng có trách nhiệm tổng hợp và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh để điều chỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Văn Thông*  
**Nguyễn Văn Thông**

## PHỤ LỤC 1

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN**  
**VỈA HÈ, LÒNG ĐƯỜNG**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân .....

Tôi tên là: (hoặc tên Tổ chức).....

Địa chỉ thường trú: .....

CMND số (đối với cá nhân):                   do .....(nơi cấp)..... ngày ... tháng ...  
năm ...

Điện thoại số: .....

Xin sử dụng vỉa hè, lòng đường trước, sau hoặc bên cạnh nhà số:

.....  
.....

Kích thước vỉa hè, lòng đường hiện hữu: Chiều dài .....m x Chiều rộng

.....m = .....m<sup>2</sup>

Kích thước xin sử dụng: chiều dài ..... mét x chiều rộng (chiều ngang nhà)

..... m = .....m<sup>2</sup>

Thời gian sử dụng : ..... tháng, từ ngày ..... đến ngày .....

Mục đích sử dụng :.....  
.....  
.....

(phần cam kết của cá nhân, đơn vị xin sử dụng).....  
.....

Ngày ... tháng ... năm .....

(Ký tên )

Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu )

**PHỤ LỤC 2**

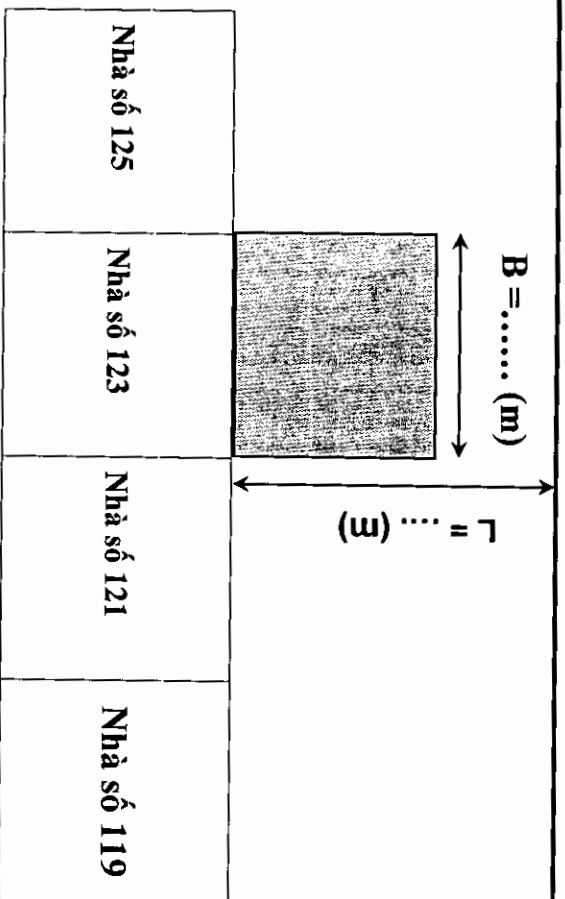
**MẪU BẢN VẼ XIN PHÉP SỬ DỤNG VỈA HÈ, LÒNG ĐƯỜNG**

(Địa chỉ công trình: .....)

**ĐƯỜNG A**

**HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG C**

**HƯỚNG ĐI ĐẾN ĐƯỜNG B**



**GHI CHÚ :**

Vị trí xin phép sử dụng :   
 Diện tích : L(m) x B(m) = S(m<sup>2</sup>)

**QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY PHÉP**

1. Sử dụng đúng mục đích ghi trong giấy phép.
2. Không được sang nhượng và tự ý sửa đổi nội dung đã ghi trong giấy phép, nếu cần thay đổi thì phải xin phép.
3. Khi giấy phép hết hạn, nếu còn nhu cầu sử dụng vỉa hè thì phải làm đơn xin gia hạn.
4. Trường hợp mất giấy phép, phải có đơn xin cấp lại và nêu lý do mất giấy phép cũ để xét cấp lại giấy phép mới.
5. Xuất trình giấy phép cho các đoàn kiểm tra quản lý sử dụng vỉa hè hoặc cơ quan Nhà nước quản lý ngành kinh doanh.
6. Phải chấp hành các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn, vệ sinh công cộng và quy định sử dụng vỉa hè.

Nếu vi phạm các điều quy định trên, cá nhân và tổ chức xin phép cấp phép sử dụng sẽ bị thu hồi giấy phép và bị xử lý theo quy định.

ỦY BAN NHÂN DÂN .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : /GP

**GIẤY PHÉP**

SỬ DỤNG TẠM THỜI VỈA HÈ, LÒNG DƯỜNG

## ỦY BAN NHÂN DÂN \_\_\_\_\_

Cho phép : \_\_\_\_\_

CMND (đối với cá nhân) : \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_ Đường \_\_\_\_\_

Phường (xã) \_\_\_\_\_ huyện, TP \_\_\_\_\_

Được phép tạm thời sử dụng một phần vỉa hè, lòng đường

\_\_\_\_\_

Vào mục đích : \_\_\_\_\_

Kích thước, diện tích: \_\_\_\_\_

Theo đúng vị trí được lập

Tính chất sử dụng: \_\_\_\_\_

Giờ sử dụng trong ngày : \_\_\_\_\_ giờ đến \_\_\_\_\_ giờ

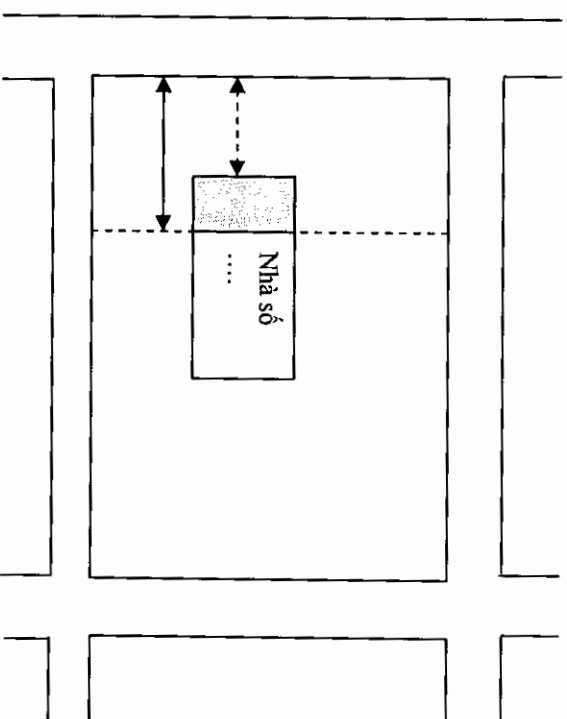
Số ngày (tháng) sử dụng : \_\_\_\_\_

Giấy phép có giá trị từ ngày \_\_\_\_\_ đến \_\_\_\_\_

Lệ phí sử dụng : \_\_\_\_\_

.....Ngày.....tháng.....năm.....

## SƠ ĐỒ VỊ TRÍ CẤP PHÉP



**Ghi chú:**



Khu vực cấp phép sử dụng tạm thời

↔-----↔ Phạm vi bề rộng vỉa hè, lòng đường còn lại

↔-----↔ Bề rộng vỉa hè, lòng đường, .....

### GIA HẠN

Lý do:

Đến ngày: .....

....., ngày ... tháng ... năm ...

## PHỤ LỤC 4

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP SỬ DỤNG VÍA HÈ, LÒNG ĐƯỜNG**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân .....

Tôi tên là: (hoặc tên Tổ chức).....

Địa chỉ thường trú: .....

CMND số (đối với cá nhân): .....do .....(nơi cấp)..... ngày ... tháng... năm ..

Điện thoại số: .....

Đã được Ủy ban nhân dân ..... cấp Giấy phép sử dụng vỉa hè

số ..... với thời gian sử dụng từ ngày ..... đến ngày .....

Tại địa chỉ .....

Với kích thước sử dụng là: chiều dài (phần lề) ... mét x chiều rộng (chiều ngang

nhà) ..... m = .....m<sup>2</sup>

Nay do nhu cầu ....., tôi (hoặc tên Tổ chức) đề nghị Ủy ban nhân dân

..... cho phép tôi được gia hạn giấy phép trên đến ngày

.....

(phần cam kết của cá nhân, đơn vị xin sử dụng) .....

.....

.....

Ngày ... tháng ... năm .....

(Ký tên)

Đính kèm hồ sơ gồm:

Họ tên (hoặc Tổ chức đóng dấu)

-